TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC A – CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 115/2025/QĐST-HNGĐ

Cà Mau, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 224/2025/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 9 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà **Triệu Thị B**, sinh ngày 27/7/1991. Địa chỉ: Ấp 3, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn:* Ông **Nguyễn Tấn B**, sinh ngày 01/01/1993. Địa chỉ: Ấp 3, xã Đ, tỉnh Cà Mau.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Triệu Thị B và ông Nguyễn Tấn B.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. *Về hôn nhân:* Bà Triệu Thị B và ông Nguyễn Tấn B thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2 *Về con chung:* Bà Triệu Thị B và ông Nguyễn Tấn B thống nhất tiếp tục giao con chung tên Nguyễn Minh Đ sinh ngày 25/10/2018 cho bà Triệu Thi Bi được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục.

Ông Nguyễn Tấn B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Trong trường hợp lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì

người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.3. *Về cấp dưỡng*: Bà Triệu Thị B không yêu cầu nên không xem xét.

2.4. *Về tài sản chung và nợ chung:* Bà Triệu Thị B và ông Nguyễn Tấn B thống nhất xác định ông bà không có tài sản chung và không có nợ chung, không yêu cầu nên không xem xét.

2.5. *Về án phí:* Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng, bà Triệu Thị B tự nguyện chịu nộp toàn bộ. Bà Triệu Thi Bi đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000198 ngày 05 tháng 9 năm 2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Cà Mau được chuyển thu 150.000 đồng, bà Triệu Thị B được hoàn lại 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực A - Cà Mau;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực A - Cà Mau ;
- Ủy ban nhân dân xã Đ, tỉnh Cà Mau;
(GCNKH số: 49 ngày 05/7/2018)
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Kim Nhi